UBND HUYỆN MƯỜNG CHÀ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 40 /QĐ-PGDĐT

Mường Chà, ngày14 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả xét chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh, 5 tháng đầu năm 2025, năm học 2024 - 2025

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Mường Chà về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 18/6/2024 của HĐND tỉnh Điện Biên quy định mức học phí từ năm học 2023-2024 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh;

Xét tờ trình đề nghị phê duyệt chế độ chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh, 5 tháng đầu năm 2025 thuộc năm học 2024 – 2025 của các đơn vị trường học thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ biên bản thẩm định hồ sơ xét duyệt chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; xét duyệt học bổng và hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập đối với học sinh khuyết tật 5 tháng đầu năm 2025 thuộc năm học 2024-2025 của Hội đồng xét duyệt phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả xét chế độ chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với trẻ, học sinh 5 tháng đầu năm 2025, thuộc năm học 2024-2025 của 41 đơn vị trường, cụ thể như sau:

1. Số trẻ, học sinh, số tiền hỗ trợ được xét duyệt:

- Hỗ trợ chi phí học tập 15.850 trẻ, học sinh trong đó: Cấp mầm non 4.145 trẻ, cấp tiểu học 7.135 học sinh, cấp THCS 4.570 học sinh, tổng số tiền hỗ trợ 11.887.500.000 đồng *(Mười một tỷ tám trăm tám mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng)*.

- Miễn học phí 6.928 trẻ, học sinh trong đó: Cấp mầm non 2.352 trẻ, cấp THCS 4.576 học sinh, tổng số tiền hỗ trợ 522.800.000 đồng *(Năm trăm hai mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng)*.

.

- Giảm 70% học phí 1.779 trẻ, học sinh trong đó: Cấp mầm non 1.778 trẻ, cấp THCS 1 học sinh, tổng số tiền hỗ trợ 156.082.500 đồng *(Một trăm năm mươi sáu triệu không trăm tám mươi hai nghìn năm trăm đồng)*.

- Giảm 50% học phí 2 trẻ, học sinh trong đó: Cấp mầm non 2 trẻ, tổng số tiền hỗ trợ 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

(Có bảng tổng hợp và danh sách học sinh kèm theo)

2. Thời gian được miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập: 5 tháng đầu năm 2025, thuộc năm học 2024-2025.

3. Học sinh được miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ đóng học phí theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 18/6/2024 của HĐND tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Các Hội đồng xét duyệt chế độ chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với trẻ, học sinh có trách nhiệm niêm yết, thông báo công khai kết quả thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các bộ phận chuyên môn Mầm non, Tiểu học, THCS, Kế toán, Tổ chức phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các đơn vị trường có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu VT.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
H.MƯỜNG CHÀ T.ĐIỆN BIÊN

Trần Hồng Quân

DANH SÁCH
TRƯỜNG, SỐ LƯỢNG HỌC SINH ĐƯỢC PHÊ DUYỆT MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ, HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP 5 THÁNG ĐẦU NĂM 2025, NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Quyết định số: 40 /QĐ-PGDĐT ngày 14 /3/2024 của Phòng GD&ĐT)

TT	Trường	Số lượng HS				Ghi chú
		Hỗ trợ chi phí học tập	Miễn, giảm, cấp bù học phí			
			100%	70%	50%	
1	Trường MN số 1 Mường Mươn	200	128	72		
2	Trường MN số 2 Mường Mươn	155	104	51		
3	Trường MN số 1 Na Sang	242	145	96		
4	Trường MN số 2 Na Sang	174	111	59		
5	Trường MN Thị Trấn Mường Chà	127	65	54	2	
6	Trường MN Ma Thì Hồ	486	151	333		
7	Trường MN Sa Lông	303	213	90		
8	Trường MN Huổi Lèng	283	170	113		
9	Trường MN Hừa Ngài	320	211	109		
10	Trường MN Mường Tùng	456	291	165		
11	Trường MN số 1 Sá Tổng	246	138	108		
12	Trường MN số 2 Sá Tổng	332	99	233		
13	Trường MN Mường Anh	231	138	93		
14	Trường MN Nậm Nèn	183	114	69		
15	Trường MN Huổi Mí	407	274	133		
16	Trường TH số 1 Mường Mươn	389				
17	Trường PTDTBT TH số 2 Mường Mươn	301				
18	Trường PTDTBT TH số 1 Na Sang	465				
19	Trường PTDTBT TH số 2 Na Sang	340				
20	Trường TH Thị trấn Mường Chà	284				
21	Trường PTDTBT TH Ma Thì Hồ	742				
22	Trường PTDTBT TH Sa Lông	491				
23	Trường PTDTBT TH Huổi Lèng	446				
24	Trường PTDTBT TH Hừa Ngài	599				

25	Trường PTDTBT TH Nậm He	593				
26	Trường PTDTBTTH số 2 Sá Tổng	535				
27	Trường PTDTBTTH Mường Anh	437				
28	Trường PTDTBTTH Nậm Nèn	367				
29	Trường PTDTBTTH Huổi Mí	540				
30	Trường PTDTBT THCS Mường Mươn	489	489			
31	Trường PTDTBT THCS Na Sang	501	502			
32	Trường THCS Thị trấn Mường Chà	239	244			
33	Trường PTDTBT THCS Ma Thì Hồ	483	483			
34	Trường PTDTBT THCS Sa Lông	328	328			
35	Trường PTDTBT THCS Huổi Lèng	328	328			
36	Trường PTDTBT THCS Hừa Ngài	397	397			
37	Trường PTDTBT TH&THCS Mường Tùng	589	455			CPHT cấp TH: 143 CPHT cấp THCS: 455
38	Trường PTDTBT TH&THCS Sá Tổng	974	502			CPHT cấp TH: 472 CPHT cấp THCS: 502
39	Trường THCS Mường Anh	257	257			
40	Trường THCS Nậm Nèn	242	242	1		
41	Trường PTDTBT THCS Huổi Mí	349	349			
Tổng cộng		**15.850**	**6.928**	**1.779**	**2**	